

## *Biểu tượng Hoa Sen trong đạo Phật*

THÍCH ĐỨC NGHIỆP<sup>(\*)</sup>

**S**ở dĩ biểu tượng Hoa Sen được sử dụng phổ biến trong đạo Phật là vì lí do sau đây:

- Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, Giáo chủ của đạo Phật hiện nay, giáng sinh vào mùa sen nở, ngày trăng tròn (Vesak) 15 tháng 4 Âm lịch. Tuy nhiên, theo truyền thống ngày xưa của Phật giáo Đại thừa, thì ngày giáng sinh của Đức Phật lại được kỉ niệm vào ngày 8 tháng 4 Âm lịch hằng năm tại Việt Nam, Trung Quốc và Nhật Bản;

- Từ trước tới nay, vào mùa Phật Đản, phật tử thường hát bài nhạc Hoa Sen để dâng lên Đức Phật, đại ý như sau:

“Hoa Sen xinh đẹp biết là bao!  
 Hoa ơi, Hoa có tự thừa nào?  
 Mà người hằng nói: Hoa Quân tử  
 Gần bùn vẫn giữ vẻ thanh cao...”;

- Trong các chùa, không chỉ tại Việt Nam, mà còn cả ở các nwoes khác trên thế giới, các pho tượng Phật thường được đặt trên các đài Sen;

- Về mặt giáo lí Đại thừa, hầu hết các kinh điển đều nhắc tới hai chữ Liên Hoa (Hoa Sen). Đặc biệt Kinh Thiên Định Hoa Sen (Pháp Hoa Thiên Muội) đã được dịch đầu tiên tại Giao Châu, vào giữa thế kỉ III sau Công nguyên, từ chữ Phạn ra chữ

Hán. Trong thư mục Phật giáo của Bunyu Nanjio có ghi: “Tăng sĩ Chi Cương Lương Tiếp (Kalaruci), người nước Đại Nhục Chi (Indo-Scythe), đã dịch nhiều Kinh Đại thừa tại Giao Châu, vào những năm 255-256. Trong những Kinh này, có bộ Kinh Đại thừa nổi tiếng, gọi là Pháp Hoa Tam Muội. Đồng thời có tăng sĩ Việt Nam tên là Thích Đạo Thanh đã giúp Chi Cương Lương Tiếp cùng dịch bộ Kinh Thiên Định Hoa Sen đó”.

- Cũng giống như Thích Tăng Duệ, tăng sĩ Trung Quốc, đã giúp ngài Kumarajiva (Cư Ma La Thập, Đồng Thọ), người xứ Quy Tư (Kucha), đến Trung Quốc dịch bộ Kinh Diệu Pháp Liên Hoa (Saddharma - pundarika sutra), gồm 7 quyển, 28 phẩm, vào đầu thế kỉ V, tức năm 406; Có thể tạm dịch là Kinh Hoa Sen Phép Màu;

- Tiếp theo Đông phương, ông Eugène Burnouf, người Pháp, đầu tiên ở Tây phương, cũng đã dịch Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, từ chữ Phạn thành chữ Pháp, mà ông dịch là “Le Lotus de la Bonne Loi”, Paris, năm 1852. Biết rằng Bộ Kinh này nằm trong tập sách “Introduction à l’histoire du Bouddhisme indien”. Giới

\*. Hoà Thượng, chùa Giác Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

thiệu Lịch sử Phật giáo Ấn Độ, mà ông đã biên soạn trước, năm 1844. Sau đó, tại Anh và Đức, lại có các học giả khác, cũng dịch Kinh Pháp Hoa này thành chữ bản xứ. Do vậy, người phương Tây, Âu Mỹ Úc, thường gọi Đạo Phật là Tôn giáo Hoa Sen (Religion of Lotus). Bởi lẽ:

**1. Về biểu tượng**, Hoa Sen là một loại hoa bình dị, tượng trưng cho Đạo Phật và, thực tế, Hoa Sen lại phát sinh ở hồ, ao bùn, rồi vươn lên và toả ra hương sắc, làm đẹp thơm cho cả mọi người và môi trường sinh thái. Cũng vậy, Đạo Phật là Trung Đạo, vừa xuất thế vừa nhập thế, vừa vượt khỏi bùn vừa sinh ra từ bùn, xuất thế cho tăng ni, nhập thế cho các Phật Tử, là một nếp sống hài hoà, cân đối; không thiên chấp, chẳng cực đoan. Nghĩa là, chẳng duy tâm, duy vật gì cả... Nói cách khác, mục đích của Đạo Phật là giác ngộ và giải thoát, bình đẳng, hạnh phúc và tự do, làm cho mọi người đều đạt tới đỉnh cao phẩm giá nhân bản. Vì thế, ngay từ đầu, Đạo Phật đã công khai bác bỏ thẩm quyền của Thượng Đế Phạm Thiên (Brahma) và xoá sạch xã hội bất công gồm 4 giai cấp của Bàlamôn giáo hay Ấn Độ giáo. Bởi lẽ Thượng Đế, bất kể là gì, đều do sự tưởng tượng của con người tạo ra, hơn nữa, ai nghe theo Thượng Đế, thì được lên Thiên Đàng, hưởng hạnh phúc; trái lại, thì phải đoạ xuống Hoả Ngục đời đời, đúng như lời dạy trong Kinh Thánh. Như vậy, rõ ràng thân phận con người suốt đời chỉ là nô lệ, chẳng có quyền sống và càng chẳng có giá trị nhân phẩm gì hết.

Với Đạo Phật, thế giới này là do nguyên lí Nhân Duyên tương quan mà cấu thành; còn con người thì đều do quy

luật Nhân Quả tương xứng của con người mà được hạnh phúc hay bị khổ đau. Bên cạnh đó, ai nấy đều có Phật Tính bình đẳng, tùy theo mỗi người có biết tu dưỡng thân tâm hay không.

**2. Về ý nghĩa**, nói chung theo giáo lí Phật giáo Đại Thừa; nói riêng theo Kinh Hoa Sen, Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, thì tất cả chúng sinh đều có Phật Tính, đều có khả năng thành Phật, thành người giác ngộ và giải thoát, hạnh phúc và tự do, trong một thế giới an bình và an lạc. Ví dụ:

a) Trong Kinh Hoa Nghiêm, Pháp Hội đầu tiên mà Đức Phật giảng dạy cho các hàng Bồ Tát, có Thiện Tài Đồng Tử được thụ kí thành Phật;

b) Trong Kinh Pháp Hoa, Kinh Hoa Sen, Pháp Hội Pháp Hoa và Niết Bàn cuối cùng mà Đức Phật giảng dạy cho các hàng Bồ Tát Viên Giác, lại có Long Nữ cũng được thụ kí thành Phật.

Tuy nhiên, hai Bộ Kinh kể trên đều mở đầu bằng Bồ Tát đại Trí Văn Thù và kết thúc bằng Bồ Tát Đại Hành Phổ Hiền. Nghĩa là, muốn đạt được ngôi vị Giác Ngộ và Giải Thoát, thì mỗi người nam hay nữ phải tu dưỡng cả trí tuệ và đạo đức từ bi, cả giác ngộ và hành động viên mãn, hướng tới tự lợi và lợi tha, tự giác và giác tha, tự hành và tự nhiệm.

Vậy, mỗi năm Đại lễ Phật Đản trở về, để tỏ lòng thành kính tri ân và báo ân Đức Phật, một trong Bốn Trọng ân - Ân Cha Mẹ, Ân Tổ quốc, Ân những người giúp đỡ và Ân Phật pháp tăng, thì chúng ta hãy tích cực thực hiện chủ trương Từ Bi Cứu Khổ, cứu dân độ thế của Đức Phật./.